

THÔNG BÁO
Về việc công bố thông tin

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

1. Tên tổ chức phát hành: Công ty cổ phần Thủy điện Đa Nhim - Hàm Thuận - Đa Mi

- Mã chứng khoán: DNH

- Địa chỉ: 80A Trần Phú, phường B'Lao, tỉnh Lâm Đồng

- Điện thoại liên hệ: 0263 728171

Fax: 0263 866457

- Email: phuoctqt@dhd.com.vn; trusochinh@dhd.com.vn

2. Loại thông tin công bố

☐ định kỳ ☒ bất thường 24h ☐ theo yêu cầu

3. Nội dung thông tin công bố

Ngày 14 tháng 9 năm 2026, Công ty nhận được Quyết định số 105/2026/QĐ-PQTT ngày 18 tháng 8 năm 2026 của Tòa án Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc hủy Phán quyết trọng tài liên quan đến tranh chấp giữa Công ty Cổ phần Thủy điện Đa Nhim - Hàm Thuận - Đa Mi và Công ty Cổ phần Xây dựng 47. Nội dung của Quyết định:

- Không chấp nhận yêu cầu của Công ty cổ phần Thủy điện Đa Nhim - Hàm Thuận - Đa Mi về việc hủy Phán quyết trọng tài vụ tranh chấp số 254/24 HCM ngày 23 tháng 11 năm 2025 của Trung tâm Trọng tài Quốc tế Việt Nam bên cạnh Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VIAC) - Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh.

- Công ty cổ phần Thủy điện Đa Nhim - Hàm Thuận - Đa Mi không phải chịu lệ phí.

- Quyết định này là quyết định cuối cùng và có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký, tức ngày 18 tháng 8 năm 2026. Các bên, Hội đồng trọng tài không có quyền khiếu nại, kháng cáo; Viện kiểm sát không có quyền kháng nghị.

4. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 14 tháng 9 năm 2026 tại đường dẫn: www.dhd.com.vn.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CTHĐQT (để b/c);
- Các PTGD;
- BKS;
- Lưu: VT, HCLĐ.

TỔNG GIÁM ĐỐC

Đặng Văn Cường

Số: 105/2026/QĐ-PQTT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 8 năm 2026

CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN
ĐA NHIM - HÀM THUẬN - ĐA MI

QUYẾT ĐỊNH
VỀ VIỆC HỦY PHÁN QUYẾT TRỌNG TÀI

ĐẾN

Số: 1390

Ngày: 14/9/26

Chuyển:

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với Hội đồng xét đơn yêu cầu gồm có:

Thẩm phán, Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Thị Thủy Dung

Các Thẩm phán:

Bà Mai Thị Thanh Tú

Bà Trương Thị Quỳnh Trâm

Thư ký phiên họp: Bà Trịnh Ngọc Hân

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Kim Sen - Kiểm sát viên

Vào ngày 18/8/2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, đã tiến hành phiên họp giải quyết việc dân sự thụ lý số 06/2026/TLST-KDTM ngày 20 tháng 01 năm 2026 về việc: “Yêu cầu hủy phán quyết trọng tài” theo Quyết định mở phiên họp số 4435/2026/QĐ-MPH ngày 14 tháng 07 năm 2026 và Quyết định hoãn phiên họp số 11840/QĐHPH-ST ngày 31/7/2026, giữa:

Người yêu cầu: Công ty Cổ phần Thủy Điện Đa Nhim - Hàm Thuận - Đa Mi - Địa chỉ trụ sở: 80A đường Trần Phú, phường B'Lao, tỉnh Lâm Đồng - Người đại diện hợp pháp: Ông Nguyễn Đình Chiến, ông Trần Đức Trọng, ông Nguyễn Lê Minh và bà Nguyễn Thị Lan Anh theo Giấy ủy quyền được lập ngày 19/12/2025 - Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp: Luật sư Trần Trọng Bình - Luật sư Nguyễn Trung Kiên - Cùng địa chỉ: Tầng 25, Tòa nhà Vinaseen, 48 Tố Hữu, Nam Từ Liêm, Hà Nội.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Công ty Cổ phần Xây dựng 47 - Địa chỉ: Số 8 Biên Cương, phường Quy Nhơn Nam, tỉnh Gia Lai - Người đại diện theo ủy quyền: Bà Võ Thị Thu Trang - Địa chỉ: Phòng G-2801, The Manor Officetel, 91 Nguyễn Hữu Cánh, phường Thạnh Mỹ Tây, Tp. Hồ Chí Minh.

Các đương sự có mặt tại phiên họp.

NHẬN THẤY:

Theo Đơn yêu cầu ngày 19 tháng 12 năm 2025 của Công ty Cổ phần Thủy Điện Đa Nhim - Hàm Thuận - Đa Mi (gọi tắt là Công ty Đa Nhim) trình bày: Ngày 09/12/2015, Công ty Đa Nhim với tư cách là chủ đầu tư và Công ty Cổ phần Xây dựng 47 (gọi tắt là Công ty 47) với tư cách là nhà thầu đã ký Hợp

đồng số 368, theo đó, Công ty Đa Nhim đã giao cho Công ty 47 thi công xây dựng Dự án mở rộng Nhà máy Thủy điện Đa Nhim tại tỉnh Lâm Đồng, Việt Nam. Nguồn vốn để Công ty Đa Nhim thanh toán cho Công ty 47 là vốn ODA được Chính phủ Việt Nam ký kết với JICA, Nhật Bản tại Hiệp định vay số VN13-P1 ngày 28/02/2014 được phê chuẩn bởi Công hàm trao đổi giữa Chính phủ Việt Nam và Chính phủ Nhật Bản ngày 15/12/2013.

Công ty Đa Nhim đã chỉ định Liên doanh nhà thầu Nippon Koei - Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 3 - Công ty TNHH Quốc tế Nippon Koei Việt Nam ("Nhà tư vấn") để trợ giúp Công ty Đa Nhim trong việc quản lý và giám sát Công ty 47 thực hiện Hợp đồng số 368.

Theo tiến độ thi công được các bên thỏa thuận, Công ty 47 có nghĩa vụ phải hoàn thành xây dựng toàn bộ Công trình chậm nhất vào ngày 14/06/2018. Tuy nhiên, trên thực tế, vào ngày 09/08/2021, Công ty 47 mới hoàn thành xây dựng Công trình, chậm 1.151 ngày so với tiến độ thỏa thuận trong hợp đồng (tức là thời gian tính từ ngày 15/06/2018 đến ngày 09/08/2021).

Công ty Đa Nhim, Công ty 47 và Nhà tư vấn đã tổ chức các cuộc họp tiếp theo từ ngày 21/09/2022 đến ngày 03/10/2022. Nội dung trao đổi trong cuộc họp đã được ghi nhận trong Biên bản cuộc họp ngày 03/10/2022 ("BBH ngày 03/10/2022"). Tại Mục 8 và Phụ lục 2 của Biên bản cuộc họp này, Nhà tư vấn đã kết luận rằng: Tổng số ngày mà Công ty 47 chậm hoàn thành Công trình là 593 ngày; Giá trị Thiệt hại do Chậm trễ mà Công ty 47 phải trả cho Công ty Đa Nhim là 35.720.797.311 đồng.

Vào ngày 11/10/2022, Công ty 47 đã gửi cho Công ty Đa Nhim Văn bản số 1541/2022/CC47-KH ngày 11/10/2022, trong đó, Công ty 47 đã thừa nhận khoản tiền Thiệt hại do Chậm trễ 35.720.797.311 đồng.

Tiếp theo, theo đề nghị của Công ty 47 về việc thanh toán tiền bồi thường Thiệt hại do Chậm trễ và giảm số tiền bảo lãnh như đã nêu trong Văn bản số 1541/2022/CC47-KH ngày 11/10/2022, Công ty Đa Nhim và Công ty 47 đã ký Biên bản cuộc họp vào ngày 12/12/2022. Để giải quyết dứt điểm tranh chấp liên quan đến Thiệt hại do Chậm trễ, Công ty Đa Nhim, Công ty 47 và Nhà tư vấn đã tổ chức các cuộc họp trực tuyến từ ngày 03/07/2024 đến ngày 22/07/2024 và các cuộc họp trực tiếp từ ngày 30/07/2024 đến ngày 05/09/2024. Trên cơ sở đó nội dung các cuộc họp này, Nhà tư vấn đã ban hành Văn bản số LDHDCNH-2024-003 ngày 02/10/2024 trong đó Nhà tư vấn đã quyết định rằng Công ty 47 có nghĩa vụ phải trả cho Công ty Đa Nhim tổng số tiền Thiệt hại do Chậm trễ là 62.251.952.619 đồng. Do Công ty 47 không trả số tiền Thiệt hại do Chậm trễ nêu trên cho Công ty Đa Nhim nên vào ngày 04/10/2024, Công ty Đa Nhim đã nộp Đơn khởi kiện Công ty 47 ra VIAC theo Điều 20 của Điều kiện cụ thể của Hợp đồng.

Ngày 23/12/2025, Hội đồng Trọng tài đã ban hành Phán quyết trọng tài, Công ty Đa Nhim nhận thấy rằng Phán quyết trọng tài được ban hành trái với các nguyên tắc được quy định tại Điều 4 của Luật Trọng tài thương mại năm 2010, Điều 9 và Điều 24 của Bộ Luật tố tụng dân sự là các nguyên tắc cơ bản của pháp luật Việt Nam, với các lý do sau đây:

1. Hội đồng Trọng tài vi phạm nguyên tắc bảo đảm quyền bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của đương sự; vi phạm nguyên tắc bảo đảm quyền tranh tụng trong việc xác định thời điểm bắt đầu thời hiệu khởi kiện của Vụ tranh chấp: Công ty Đa Nhim đã nộp Đơn khởi kiện Công ty 47 cho VIAC vào ngày 04/10/2024. Tuy nhiên, Công ty 47 đã phản đối yêu cầu khởi kiện của Công ty Đa Nhim với lý do Công ty Đa Nhim đã mất quyền khởi kiện. Công ty 47 cho rằng ngày bắt đầu tính thời hiệu khởi kiện là ngày 15/06/2018, tức là ngày liền sau ngày cuối cùng của Thời gian hoàn thành (Đoạn 70.3 Phán quyết trọng tài). Công ty Đa Nhim không đồng ý với ý kiến nêu trên của Công ty 47 với lý do thời điểm bắt đầu thời hiệu khởi kiện Vụ tranh chấp là thời điểm Công ty Đa Nhim biết hoặc phải biết về quyền và lợi ích hợp pháp của Công ty Đa Nhim đối với số tiền Thiệt hại do Chậm trễ bị Công ty 47 xâm phạm. Cụ thể, vào ngày 03/10/2022, Công ty Đa Nhim mới biết được số tiền Thiệt hại do Chậm trễ 35.720.797.311 đồng mà Công ty 47 phải trả cho Công ty Đa Nhim. Do vậy, Công ty Đa Nhim cho rằng ngày bắt đầu tính thời hiệu khởi kiện trong Vụ tranh chấp này là sau ngày 03/10/2022. Hơn nữa, vào ngày 11/10/2022, Công ty 47 đã gửi cho Công ty Đa Nhim Văn bản số 1541/2022/CC47-KH ngày 11/10/2022 và tại Biên bản cuộc họp ngày 12/12/2022, trong đó, Công ty 47 đã thừa nhận khoản tiền Thiệt hại do Chậm trễ 35.720.797.311 đồng. Do vậy, Công ty Đa Nhim cho rằng thời hiệu khởi kiện Vụ tranh chấp này được bắt đầu lại từ ngày 13/12/2022 và kết thúc vào ngày 13/12/2024 theo Điểm a Khoản 1 Điều 157 của Bộ luật dân sự năm 2015. Do đó, việc Công ty Đa Nhim nộp Đơn khởi kiện cho VIAC vào ngày 04/10/2024 là hoàn toàn trong thời hiệu khởi kiện cho dù là 2 năm theo Điều 33 của Luật Trọng tài thương mại năm 2010.

Tuy nhiên, các văn bản ý kiến mà Công ty Đa Nhim và Công ty 47 đã nộp cho Hội đồng Trọng tài cũng như trong quá trình xét xử và tranh luận tại Phiên họp giải quyết tranh chấp tổ chức trực tiếp vào ngày 24/10/2025 tại VIAC, không bên nào đưa ra ngày tính thời hiệu khởi kiện là ngày 10/08/2021. Tại phiên họp, Hội đồng Trọng tài cũng không hỏi ý kiến của bất kỳ bên nào về ngày 10/08/2021. Tại buổi họp này, cũng không bên nào đề nghị Hội đồng Trọng tài xem xét ngày 10/08/2021 là thời điểm bắt đầu thời hiệu khởi kiện. Việc Hội đồng Trọng tài tự ý đưa ra mốc thời gian bắt đầu thời hiệu khởi kiện vào ngày 10/08/2021 đã khiến cho Công ty Đa Nhim đã mất quyền khởi kiện đối với số tiền Thiệt hại do Chậm trễ 62.251.952.619 đồng, đây là số tiền rất lớn gây ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh và mất mát tài sản của Công ty Đa Nhim.

2. Hội đồng Trọng tài không tôn trọng thỏa thuận của các bên:

Việc Hội đồng Trọng tài kết luận về thời điểm quyền và lợi ích của Nguyên đơn bị xâm phạm là ngày 10/08/2021 cho thấy Hội đồng Trọng tài đã không tôn trọng thỏa thuận của các Bên, khoản 1 Điều 4 Luật Trọng tài thương mại năm 2010 quy định trọng tài viên phải tôn trọng thỏa thuận của các bên nếu thỏa thuận đó không vi phạm điều cấm và trái đạo đức xã hội. Do Công ty 47 vi phạm tiến độ xây dựng nên Công ty Đa Nhim yêu cầu Công ty 47 phải trả tiền phạt Thiệt hại do Chậm trễ. Công ty Đa Nhim chỉ có thể biết được số tiền cụ thể về Thiệt hại do Chậm trễ sau khi Nhà tư vấn đưa ra kết luận. Do đó, Công ty Đa Nhim chỉ có thể biết được quyền lợi của mình đối với số tiền Thiệt hại do Chậm trễ bị Công ty 47 vi phạm sau khi có đánh giá của Nhà tư vấn. Hội đồng Trọng tài biết về thỏa thuận của các Bên đối với cơ chế khiếu nại, giải quyết khiếu nại tại Hợp đồng nhưng không tôn trọng thỏa thuận này của các Bên, dẫn tới HĐTT xác định một thời điểm bắt đầu thời hiệu khởi kiện khi quy trình khiếu nại này vẫn đang diễn ra và Nhà tư vấn chưa kết thúc việc đánh giá và kết luận khiếu nại của các Bên về Thiệt hại do Chậm trễ và việc gia hạn Thời gian Hoàn thành. Điều đó cho thấy Hội đồng Trọng tài đã vi phạm nguyên tắc tại Khoản 1 Điều 4 Luật Trọng tài thương mại năm 2010.

3. Hội đồng Trọng tài đã áp dụng sai văn bản quy phạm pháp luật khi xác định thời hiệu khởi kiện, vi phạm nguyên tắc áp dụng văn bản quy phạm pháp luật: Hội đồng Trọng tài đã sai khi áp dụng Nghị quyết 03/2012/NQ-HĐTP ngày 03/12/2012 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án Nhân dân Tối cao để giải quyết Vụ tranh chấp này: Tại Đoạn 157 và Đoạn 158 Phán quyết trọng tài, Hội đồng Trọng tài đã dẫn chiếu và áp dụng Nghị quyết 03 để quyết định rằng thời điểm bắt đầu thời hiệu khởi kiện được tính từ ngày quyền và lợi ích hợp pháp của Nguyên đơn bị xâm phạm mà Nghị quyết 03 đã hết hiệu lực.

Hội đồng Trọng tài đã sai lầm khi áp dụng Luật TTTM để xác định thời hiệu khởi kiện thay vì áp dụng Luật Xây dựng và Bộ luật Dân sự đối với Vụ tranh chấp này: Điều 138 Luật Xây dựng 2014 quy định hợp đồng xây dựng là hợp đồng dân sự. Phạm vi công việc của Bị đơn theo Hợp đồng số 368 bao gồm công việc xây dựng theo quy định tại Điều 3.21 của Luật Xây dựng. Do đó, Hợp đồng số 368 là một hợp đồng xây dựng. Hợp đồng số 368 phải được giải thích và điều chỉnh trực tiếp bởi Luật Xây dựng 2014 và BLDS năm 2015, bao gồm các quy định về thời hiệu khởi kiện. Điều 429 của BLDS quy định thời hiệu khởi kiện để yêu cầu tòa án giải quyết tranh chấp hợp đồng là 03 năm. Do vậy, việc Hội đồng Trọng tài áp dụng thời hiệu khởi kiện 2 năm theo Điều 33 của Luật TTTM trong Vụ tranh chấp này là không đúng.

4. Phán quyết trọng tài đã vi phạm nguyên tắc mọi tài liệu, chứng cứ phải được xem xét đầy đủ, khách quan, toàn diện tại Khoản 3 Điều 24

BLTTDS, bởi những lý do sau: Công ty Đa Nhim đã xuất trình cho Hội đồng Trọng tài Văn bản số 1541 ngày 11/10/2022, trong đó, Công ty 47 đã thừa nhận một phần nghĩa vụ của mình và đồng ý đối trừ khoản Thiệt hại do Chậm trễ mà Công ty 47 phải trả cho Công ty Đa Nhim để giảm giá trị của Bảo lãnh thực hiện hợp đồng mà Công ty Đa Nhim đang giữ của Công ty 47. Tại Đoạn 164 của Phán quyết trọng tài, Hội đồng Trọng tài nhận định rằng Văn bản số 1541 ngày 11/10/2022 của Công ty 47 "*không cấu thành sự thừa nhận trách nhiệm để bắt đầu lại thời hiệu theo Điều 157 của Bộ luật Dân sự 2015*". Văn bản số 1541 được Bị đơn ban hành vào ngày 11/10/2022, tức là được Bị đơn ban hành sau các tài liệu, chứng cứ mà Hội đồng Trọng tài đã sử dụng như nêu trên đây, hành vi thừa nhận một phần nghĩa vụ của Bị đơn đối với khoản phạt vi phạm Thiệt hại do Chậm trễ được thể hiện thông qua việc đồng ý và đề nghị Nguyên đơn giảm trừ giá trị Bảo lãnh thực hiện hợp đồng, bằng cách đối trừ với giá trị khoản Thiệt hại do Chậm trễ mà Nhà tư vấn đã đưa ra vào ngày 03/10/2022. Hội đồng Trọng tài đã không đánh giá Văn bản số 1541 ngày 11/10/2022 một cách khách quan, đầy đủ và toàn diện, dẫn tới những đánh giá sai lầm khi cho rằng hành vi thừa nhận nghĩa vụ của Công ty 47 tại Văn bản số 1541 không cấu thành sự thừa nhận trách nhiệm để bắt đầu lại thời hiệu khởi kiện, khiến cho Vụ tranh chấp không được giải quyết theo đúng quy định của pháp luật, điều đó vi phạm nguyên tắc mọi tài liệu, chứng cứ phải được xem xét đầy đủ, khách quan, toàn diện tại Khoản 3 Điều 24 BLTTDS.

Ý kiến của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Công ty 47: Công ty 47 phản đối toàn bộ yêu cầu hủy Phán quyết trọng tài của Công ty Đa Nhim bởi các căn cứ pháp lý sau đây:

Thứ nhất, Hội đồng Trọng tài không vi phạm nguyên tắc bảo đảm quyền bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của đương sự theo quy định tại Điều 9 của BLTTDS: Công ty Đa Nhim cho rằng thời hiệu giải quyết vụ tranh chấp là 03 năm, kể từ ngày người yêu cầu biết hoặc phải biết quyền và lợi ích hợp pháp của mình bị xâm phạm, theo quy định tại Điều 429 Bộ luật Dân sự. Trong khi đó, các bên trong Hợp đồng 368 đã thỏa thuận trọng tài có thẩm quyền giải quyết và Công ty Đa Nhim đã nộp đơn khởi kiện tại VIAC, nên thời hiệu khởi kiện theo thủ tục trọng tài phải là 02 năm theo quy định tại Điều 33 LTTTM. Do đó, Công ty 47 cho rằng yêu cầu của Công ty Đa Nhim hoàn toàn không có cơ sở.

Thứ hai, Hội đồng Trọng tài không vi phạm nguyên tắc bảo đảm tranh tụng trong xét xử theo quy định tại Điều 24 của BLTTDS: Công ty Đa Nhim cho rằng Hội đồng Trọng tài đã vi phạm nguyên tắc bảo đảm tranh tụng trong xét xử theo quy định tại Điều 24 của BLTTDS. Căn cứ theo quy định nêu trên, không có bất kỳ câu chữ nào của nguyên tắc Bảo đảm tranh tụng trong xét xử bắt buộc Hội đồng Trọng tài phải xác định ngày bắt đầu thời hiệu khởi kiện theo đúng

ngày các bên đã đưa ra ý kiến, đề nghị, và không được xác định một ngày khác mà Hội đồng Trọng tài xét thấy đúng đắn và phù hợp. Hội đồng Trọng tài không vi phạm bất kỳ trách nhiệm nào được liệt kê trong Điều 24 BLTTDS nêu trên. Thay vào đó, trái ngược hoàn toàn với cáo buộc của Công ty Đa Nhim, Hội đồng Trọng tài đã tuân thủ nghiêm ngặt từng câu chữ của nguyên tắc đảm bảo quyền tranh tụng trong xét xử khi xác định ngày bắt đầu tính thời hiệu khởi kiện 10/08/2021.

Công ty Đa Nhim cho rằng Hội đồng Trọng tài không tôn trọng thoả thuận của các bên nên vi phạm nguyên tắc tại khoản 1 Điều 4 LTTTM là không có cơ sở vì: Theo quy định tại Điều 33 LTTTM, thời hiệu theo thủ tục trọng tài là hai năm kể từ ngày quyền và lợi ích hợp pháp bị xâm phạm. Do đó, ngày bắt đầu tính thời hiệu khởi kiện phải là ngày quyền và lợi ích hợp pháp của Công ty Đa Nhim bị xâm phạm, chứ không phải ngày DHD biết quyền lợi của mình đối với số tiền Thiệt hại do Chậm trễ. Thứ hai, thời điểm mà quyền và lợi ích hợp pháp của Công ty Đa Nhim bị xâm phạm phải là thời điểm có “vi phạm tiến độ” của Công ty 47. Việc Nhà tư vấn đưa ra kết luận về số tiền Thiệt hại do Chậm trễ chỉ xác định giá trị nghĩa vụ cần thực hiện trên cơ sở vi phạm của một bên, chứ không phải là ngày quyền và lợi ích hợp pháp của Công ty Đa Nhim bị xâm phạm. Thứ ba, theo thoả thuận của các bên tại Điều 20.4 của Hợp đồng 368, quyết định của Nhà tư vấn về Thiệt hại do Chậm trễ không có giá trị pháp lý ràng buộc Công ty 47 phải thực hiện. Trong trường hợp không đồng ý với bất kỳ quyết định hay đánh giá nào của Nhà tư vấn, một bên sẽ có quyền khởi kiện tranh chấp ra VIAC để yêu cầu giải quyết và Hội đồng Trọng tài có toàn quyền xem xét, chỉnh sửa bất kỳ quyết định, đánh giá, hay ý kiến nào của Nhà tư vấn liên quan đến việc tranh chấp.

Công ty Đa Nhim cho rằng Hội đồng Trọng tài vi phạm nguyên tắc áp dụng văn bản pháp luật vì đã áp dụng sai văn bản quy phạm pháp luật khi xác định thời hiệu khởi kiện: Công ty Đa Nhim cho rằng Hội đồng Trọng tài vi phạm nguyên tắc áp dụng văn bản pháp luật nhưng không chỉ ra được cụ thể điều khoản nào quy định nguyên tắc áp dụng văn bản pháp luật. Công ty 47 thấy rằng trong tất cả văn bản quy phạm pháp luật hiện hành của Việt Nam, không có bất kỳ quy định nào có tên gọi là “nguyên tắc áp dụng văn bản pháp luật”. Do đó, Công ty 47 cho rằng yêu cầu hủy Phán Quyết Trọng Tài của Công ty Đa Nhim với lý do trái với nguyên tắc áp dụng văn bản pháp luật là không có cơ sở.

Thứ ba Công ty Đa Nhim cho rằng Phán Quyết Trọng Tài vi phạm nguyên tắc mọi tài liệu, chứng cứ phải được xem xét đầy đủ, khách quan, toàn diện tại khoản 3 Điều 24 BLTTDS: “Trong Văn bản số 1541 ngày 11/10/2022, Công ty 47 đã thừa nhận một phần nghĩa vụ của mình và đồng ý đối trừ khoản Thiệt hại do Chậm trễ mà Công ty 47 phải trả cho Công ty Đa Nhim để giảm giá trị của Bảo lãnh thực hiện hợp đồng. Tuy nhiên, Hội đồng Trọng tài nhận định rằng Văn bản số 1541 ngày 11/10/2022 của Công ty 47

“không cấu thành sự thừa nhận nghĩa vụ để bắt đầu lại thời hiệu khởi kiện theo Điều 157 Bộ luật Dân sự”. Trên cơ sở đó, Công ty Đa Nhim khẳng định Hội đồng Trọng tài đã *“không đánh giá Văn bản 1541 ngày 11/10/2022 một cách khách quan, đầy đủ và toàn diện, và do đó vi phạm nguyên tắc mọi tài liệu, chứng cứ phải được xem xét đầy đủ, khách quan, toàn diện tại khoản 3 Điều 24 BLTTDS”*. Khẳng định này của Công ty Đa Nhim hoàn toàn sai và không có cơ sở, bởi vì Công ty 47 chưa bao giờ thừa nhận nghĩa vụ phải trả tiền bồi thường Thiệt hại do Chậm trễ đối với Công ty Đa Nhim. Công ty 47 các định, Văn bản số 1541 chỉ là yêu cầu hoàn trả Bảo lãnh Thực hiện Hợp đồng của Công ty 47 đối với Công ty Đa Nhim, chứ không phải là xác nhận nghĩa vụ thanh toán Thiệt hại do Chậm trễ của Công ty 47. Do đó, thời hiệu khởi kiện yêu cầu bồi thường Thiệt hại do chậm tiến độ theo Hợp đồng 368 không bắt đầu lại từ ngày 13/12/2022, theo Điều 157 của Bộ luật Dân sự, như lập luận của Công ty Đa Nhim. Như vậy, việc Công ty Đa Nhim cho rằng Phán Quyết Trọng Tài vi phạm nguyên tắc mọi tài liệu, chứng cứ phải được xem xét đầy đủ, khách quan, toàn diện tại khoản 3 Điều 24 BLTTDS là hoàn toàn sai trái và không có cơ sở.

Từ các viện dẫn và phân tích nêu trên, Công ty 47 đề nghị không chấp nhận yêu cầu hủy phán quyết trọng tài của Công ty Đa Nhim.

Tại phiên họp hôm nay, người yêu cầu vẫn giữ nguyên yêu cầu của mình. Người có quyền, nghĩa vụ liên quan vẫn giữ nguyên ý kiến.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến:

Qua kiểm sát vụ việc từ khi thụ lý đến thời điểm này thấy rằng Thẩm phán đã chấp hành đúng quy định về thẩm quyền giải quyết vụ việc, Tòa án có quyết định mở phiên họp và gửi hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu đúng thời hạn, cấp và tổng đạt các văn bản tố tụng cho người tham gia tố tụng và Viện kiểm sát theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng mở phiên họp: Tại phiên họp hôm nay, phiên họp tiến hành đúng trình tự pháp luật Tố tụng dân sự.

Việc chấp hành pháp luật của các đương sự đã thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Căn cứ quy định tại khoản 5 Điều 71 Luật Trọng tài thương mại năm 2010, đề nghị Hội đồng xét đơn không chấp nhận yêu cầu của Công ty Đa Nhim về việc hủy Phán quyết Trọng tài vụ tranh chấp số 254/24 HCM ngày 23/11/2025 của VIAC.

XÉT THẤY:

[1] *Về thẩm quyền giải quyết*: Đây là việc dân sự về yêu cầu kinh doanh thương mại liên quan đến việc Trọng tài thương mại Việt Nam giải quyết tranh chấp, nơi Hội đồng trọng tài tuyên phán quyết trọng tài là Thành phố

Hồ Chí Minh. Do đó, căn cứ theo quy định tại khoản 2 Điều 31, điểm b khoản 1 Điều 37, điểm o khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2025; khoản 2, khoản 3 Điều 7 Luật Trọng tài thương mại năm 2010, yêu cầu này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

[2] *Về thời hiệu*: Ngày 23 tháng 11 năm 2025 là ngày công bố Phán quyết Trọng tài vụ tranh chấp số 254/24 HCM, ngày 19 tháng 12 năm 2025 Công ty Đa Nhim nộp đơn yêu cầu Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh hủy phán quyết trọng tài là còn trong thời hạn theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Trọng tài Thương mại năm 2010.

[3] *Về việc ủy quyền*: Công ty Đa Nhim là người yêu cầu đã ủy quyền hợp lệ cho ông Nguyễn Đình Chiến, ông Trần Đức Trọng, ông Nguyễn Lê Minh và bà Nguyễn Thị Lan Anh theo Giấy ủy quyền được lập ngày 19/12/2025; Công ty 47 là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ủy quyền hợp lệ cho bà Võ Thị Thu Trang theo Giấy ủy quyền được lập ngày 09/03/2026. Các bên đã có văn bản ủy quyền hợp lệ, phù hợp theo quy định tại Điều 85 Bộ luật tố tụng Dân sự 2015 và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2025.

[4] *Về nội dung*: Công ty Đa Nhim cho rằng Hội đồng Trọng tài vi phạm nguyên tắc bảo đảm quyền bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của đương sự, vi phạm nguyên tắc bảo đảm quyền tranh tụng trong việc xác định thời điểm bắt đầu thời hiệu khởi kiện của Vụ tranh chấp; Hội đồng Trọng tài không tôn trọng thỏa thuận của các bên; Hội đồng Trọng tài đã áp dụng sai văn bản quy phạm pháp luật khi xác định thời hiệu khởi kiện, vi phạm nguyên tắc áp dụng văn bản quy phạm pháp luật và Phán quyết trọng tài đã vi phạm nguyên tắc mọi tài liệu, chứng cứ phải được xem xét đầy đủ, khách quan, toàn diện tại khoản 3 Điều 24 Bộ Luật tố tụng dân sự... từ đó Công ty Đa Nhim xác định: Hội đồng trọng tài vi phạm về Luật áp dụng để tính thời hiệu khởi kiện là Bộ Luật dân sự 2015 chứ không phải Luật trọng tài thương mại 2010; Thời điểm quyền và lợi ích hợp pháp của Công ty Đa Nhim bị xâm phạm được bắt đầu lại từ ngày 13/12/2022 và kết thúc vào ngày 13/12/2024 theo điểm a khoản 1 Điều 157 của Bộ luật dân sự năm 2015 và Văn bản số 1541/2022/CC47 ngày 11/10/2022 mà Công ty 47 gửi cho Công ty Đa Nhim là cơ sở để khôi phục lại thời hiệu theo quy định tại Điều 157 Bộ Luật dân sự 2015; Công ty 47 không chấp nhận yêu cầu hủy phán quyết trọng tài. Đây là vấn đề cần xem xét.

[4.1] Về luật áp dụng để tính thời hiệu khởi kiện là Bộ Luật dân sự 2015 hay Luật Trọng tài thương mại 2010 và Thời điểm quyền và lợi ích hợp pháp của Công ty Đa Nhim bị xâm phạm được bắt đầu lại từ ngày 13/12/2022 và kết thúc vào ngày 13/12/2024 theo điểm a khoản 1 Điều 157 của Bộ luật dân sự năm 2015, Xét:

[4.1.1] Căn cứ vào Mục 20. 4 của Hợp đồng xây dựng đối với Gói thầu số 12.01: DNE-D1 Công trình xây dựng và kiến trúc của Dự án mở rộng nhà máy Thủy điện Đa Nhim, Công ty Đa Nhim và Công ty 47 đã thỏa thuận: *“Bất kỳ tranh chấp nào liên quan đến: ...(b) chưa đạt được hòa giải hữu hảo trong thời hạn nêu tại Khoản 20.3 sẽ được giải quyết dứt điểm bằng Trọng tài tại Trung tâm Trọng tài Quốc tế Việt Nam (VIAC)...”*. Như vậy, có cơ sở xác định Công ty Đa Nhim và Công ty 47 đã thỏa thuận chọn Trung tâm Trọng tài Quốc tế Việt Nam (VIAC) để giải các tranh chấp. Căn cứ vào Điều 1 của Luật trọng tài thương mại 2010 quy định: *“Luật này quy định về thẩm quyền của Trọng tài thương mại, các hình thức trọng tài, tổ chức trọng tài, Trọng tài viên; trình tự, thủ tục trọng tài; quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của các bên trong tổ tụng trọng tài; thẩm quyền của Tòa án đối với hoạt động trọng tài; tổ chức và hoạt động của Trọng tài nước ngoài tại Việt Nam, thi hành phán quyết trọng tài”*. Do Công ty Đa Nhim và Công ty 47 đã thỏa thuận về điều kiện giải quyết tranh chấp là bằng trọng tài nên có cơ sở xác định luật áp dụng để xem xét giải quyết tranh chấp của hai bên là Luật trọng tài thương mại 2010 và Nghị quyết số 01/2014/NQ-HĐTP ngày 20/3/2014 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn thi hành một số quy định Luật trọng tài thương mại 2010. Do Luật chuyên ngành về xây dựng không quy định về thời hiệu nên Luật trọng tài thương mại 2010 cần được ưu tiên (theo sự thỏa thuận của các bên) hơn các quy định chung của Bộ Luật dân sự 2015 trong trường hợp này. Căn cứ vào Điều 33 Luật trọng tài thương mại 2010 quy định về thời hiệu khởi kiện giải quyết tranh chấp bằng Trọng tài: *“Trừ trường hợp luật chuyên ngành có quy định khác, thời hiệu khởi kiện theo thủ tục trọng tài là 02 năm, kể từ thời điểm quyền và lợi ích hợp pháp bị xâm phạm”*.

[4.1.2] Bên cạnh đó, theo thỏa thuận của các bên tại Điều 6 của Hợp đồng Gói thầu số 12.01 - (DNE-D1): Công trình xây dựng và kiến trúc - Dự án: Mở rộng nhà máy Thủy điện Đa Nhim ký ngày 19/12/2015 thì: *“Thời gian hoàn thành công trình sẽ được nêu trong dữ liệu hợp đồng, cụ thể là trong vòng bảy trăm sáu mươi (760) ngày theo lịch tính từ ngày khởi công (ngày khởi công là ngày 16/5/2016. Ngày hoàn thành là 14/6/2018”*. Tuy nhiên, do nhiều yếu tố khách quan, Công ty 47 đã không hoàn thành công trình theo đúng tiến độ mà kéo dài đến ngày 09/8/2021 mới thực tế hoàn thành toàn bộ công trình và bàn giao đưa vào sử dụng cho Công ty Đa Nhim. Căn cứ Điều 154 Bộ Luật dân sự 2015 quy định về bắt đầu thời hiệu khởi kiện vụ án dân sự, thời hiệu yêu cầu giải quyết việc dân sự: *“1. Thời hiệu khởi kiện vụ án dân sự được tính từ ngày người có quyền yêu cầu biết hoặc phải biết quyền, lợi ích hợp pháp của mình bị xâm phạm, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác - 2. Thời hiệu yêu cầu giải quyết việc dân sự được tính từ ngày phát sinh quyền yêu cầu, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác”*. Công ty Đa Nhim phải biết ngày thực tế mà Công ty 47 hoàn thành toàn bộ công trình và bàn giao cho Công ty Đa Nhim là ngày

09/8/2021 nên ngày liền sau ngày cuối cùng tính thời hiệu khởi kiện là ngày 10/8/2021. Thời hiệu 02 năm được xác định từ ngày 10/8/2021 đến 10/8/2023. Ngày 04/10/2024 Công ty Đa Nhim mới nộp đơn yêu cầu khởi kiện là đã hết thời hiệu theo quy định. Do đó, Phán quyết Trọng tài vụ tranh chấp số 254/24 HCM ngày 23/11/2025, Hội đồng trọng tài đã xác định Công ty Đa Nhim hết thời hiệu khởi kiện và Thời điểm quyền và lợi ích hợp pháp của Công ty Đa Nhim bị xâm phạm là ngày 10/8/2021 là có căn cứ.

[4.2] Về Văn bản số 1541/2022/CC47 ngày 11/10/2022 mà Công ty 47 gửi cho Công ty Đa Nhim có phải là cơ sở khôi phục lại thời hiệu theo quy định tại Điều 157 Bộ Luật dân sự 2015, Xét:

Công ty Đa Nhim cho rằng, theo Văn bản số 1541/2022/CC47 ngày 11/10/2022 mà Công ty 47 gửi cho Công ty Đa Nhim là cơ sở xác định thời hiệu được khôi phục lại từ ngày 11/10/2022 theo quy định tại Điều 157 Bộ Luật dân sự 2015. Công ty 47 xác nhận có gửi Văn bản số 1541/2022/CC47 ngày 11/10/2022 cho Công ty Đa Nhim với nội dung: “*Công ty 47 đề nghị thanh toán cho Công ty Đa Nhim số tiền 35.720.797.311 đồng*”. Tuy nhiên, Công ty Đa Nhim không đồng ý số tiền bồi thường thiệt hại theo đề nghị của Công ty 47 và cũng không có văn bản phúc đáp cho Công ty 47 có chấp nhận số tiền 35.720.797.311 đồng hay không. Công ty Đa Nhim không căn cứ vào Văn bản số 1541/2022/CC47 ngày 11/10/2022 để đi kiện Công ty 47 mà căn cứ vào thiệt hại thực tế do Công ty Đa Nhim tính toán với lý do là nhà tư vấn của họ tính toán nhầm. Công ty Đa Nhim khởi kiện đòi số nợ do Công ty Đa Nhim tự xác định là 62.251.952.619 đồng. Số tiền 62.251.952.619 đồng không được Công ty 47 thừa nhận trong các tài liệu như Biên bản họp ngày 12/5/2022; Thư 006 ngày 03/10/2022 của Nhà Tư vấn; Biên bản họp ngày 03/10/2022; Thư 007 ngày 04/10/2022 của Nhà Tư vấn và Thư 003 ngày 02/10/2024 của Nhà Tư vấn...nên xem như giữa Công ty Đa Nhim và Công ty 47 chưa có văn bản nào thống nhất được công nợ. Do đó, Văn bản số 1541/2022/CC47 ngày 11/10/2022 không có giá trị để khôi phục lại thời điểm tính thời hiệu vào việc khởi kiện như trình bày của Công ty Đa Nhim.

[4.3] Tại phiên họp hôm nay, đại diện Viện kiểm sát đề nghị không chấp nhận hủy phán quyết trọng tài vụ tranh chấp số 254/24 HCM ngày 23/11/2025 theo yêu cầu của Công ty Đa Nhim, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét đơn nên chấp nhận.

[4.4] Từ những nhận định trên, không có cơ sở chấp nhận yêu cầu hủy phán quyết trọng tài vụ tranh chấp số 254/24 HCM ngày 23 tháng 11 năm 2025 của Công ty Đa Nhim.

[5] Về lệ phí: Căn cứ Khoản 3 Điều 39 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và

sử dụng án phí và lệ phí Tòa án do Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành thì trường hợp yêu cầu hủy phán quyết trọng tài phải chịu lệ phí Tòa án. Tuy nhiên, trong phần danh mục lệ phí Tòa án thì lại không quy định rõ đối với loại việc yêu cầu hủy phán quyết trọng tài lệ phí là bao nhiêu. Vì vậy, Công ty Đa Nhim không phải chịu lệ phí.

Bởi các lẽ trên,

Căn cứ khoản 2 Điều 31, điểm a khoản 3 Điều 38, khoản 3 Điều 414 và Điều 415 Bộ Luật tố tụng dân sự 2015 và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2025;

Căn cứ Điều 154 Bộ Luật dân sự 2015;

Căn cứ khoản 1 Điều 43, Điều 68, khoản 1 Điều 69, Điều 71, Điều 72 Luật Trọng tài thương mại 2010;

Căn cứ Nghị quyết số 01/2014/NQ-HĐTP ngày 20/3/2014 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn thi hành một số quy định Luật Trọng tài Thương mại;

Căn cứ khoản 3 Điều 39 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án do Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Không chấp nhận yêu cầu của Công ty Cổ phần Thủy Điện Đa Nhim - Hàm Thuận - Đa Mi về việc hủy Phán quyết trọng tài vụ tranh chấp số 254/24 HCM ngày 23 tháng 11 năm 2025 của Trung tâm Trọng tài Quốc tế Việt Nam bên cạnh Phòng thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VIAC) - Chi Nhánh Thành Phố Hồ Chí Minh.

2. Công ty Cổ phần Thủy Điện Đa Nhim - Hàm Thuận - Đa Mi không phải chịu lệ phí.

3. Quyết định này là quyết định cuối cùng và có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký, tức ngày 18 tháng 8 năm 2026. Các bên, Hội đồng Trọng tài không có quyền khiếu nại, kháng cáo, Viện Kiểm sát không có quyền kháng nghị.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- Tòa Phúc thẩm TANDTC tại TP HCM;
- Viện Công tố và KSXXPT tại TP HCM;
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh;
- THA DS TP HCM;
- Hội đồng trọng tài;
- Các đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ vụ án./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT ĐƠN YÊU CẦU
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**


Nguyễn Thị Thùy Dung